

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong  
lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Tài nguyên và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1732/TTr-STNMT ngày 29 tháng 6 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 03 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn tại Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường bổ sung 03 thủ tục hành chính này vào quy trình nội bộ trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng KSTT, KT, TTPVHCC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCT.

**CHỦ TỊCH**



Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến  
Tre  
12-07-2020 07:38:08  
07:00

**Cao Văn Trọng**



**DANH MỤC 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG  
THỦY VĂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*theo Quyết định số: 1532 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến  
Tre  
02-07-2020 07:30:12  
+07:00

Số TT	Tên TTHC thay thế	Tên TTHC được thay thế	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	264945	+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	+ Luật khí tượng thủy văn.
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	264946	+ Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận: 15 ngày làm việc.			+ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn.
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	264947	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			+ Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn.



## **1. Tên tục: Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

### **Trình tự thực hiện:**

Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre

### **2. Nội dung hồ sơ:**

02-07-2020, 07:39:35

Tổ chức cá nhân nộp hồ sơ hợp lệ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 126A, đường Nguyễn Thị Định, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre) trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết).

### **2. Chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra hồ sơ:**

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

### **3. Thẩm định hồ sơ:**

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận.

Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do.

### **3. Trình hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở Tài nguyên và Môi trường lập tờ trình và trình hồ sơ, tài liệu lên Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. Trong trường hợp không cấp giấy phép thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### **4. Trả kết quả**

Sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép mang theo phiếu hẹn đến và nhận giấy phép.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công gửi qua đường bưu điện.

### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với tổ chức:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (theo mẫu);

2. Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu quyết định thành lập tổ chức hoặc giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh của tổ chức;

3. Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động của đội ngũ nhân viên;

4. *Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo (theo mẫu số 06);*

5. Bản khai kinh nghiệm công tác của nhân viên tham gia dự báo, cảnh báo, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc.

+ Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với cá nhân:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (theo mẫu số 2);

2. Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu văn bằng, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành phù hợp với nội dung xin cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo;

3. *Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo (theo mẫu số 06).*

4. Bản khai kinh nghiệm công tác, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc.

- **Số lượng hồ sơ:** 02 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:**

+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc.

+ Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Tài nguyên và Môi trường.

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân tỉnh.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** *Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.*

- **Phí, lệ Phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

+ *Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 05 kèm theo Nghị định 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ.*

+ *Mẫu số 06 kèm theo Nghị định 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ: Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.*

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

**Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:**

1. Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

3. Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân***

1. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

2. Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam***

1. Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

3. Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

4. Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

5. Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam***

1. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

2. Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

3. Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

4. Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật khí tượng thủy văn năm 2015;

+ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn ;

+ *Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn ;*

**Ghi chú:** Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**BẢN KHAI**

**Cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo**

*(Kèm theo đơn đề nghị cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/  
gia hạn của tổ chức/cá nhân)*

**1. Cơ sở vật chất, kỹ thuật** (Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn):

TT	Tên, mã hiệu của thiết bị, công nghệ	Cấu hình	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

**2. Thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo:**

**3. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn:**

TT	Tên quy trình*	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng văn bản	Người ký văn bản	Ghi chú

*\*Kèm theo bản sao văn bản quy trình*

**4. Quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo**

TT	Tên quy trình**	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng văn bản	Người ký văn bản	Ghi chú

*\*\*Kèm theo bản sao văn bản quy trình*

Cam kết xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai này của tổ chức/cá nhân./.

**NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/CÁ NHÂN XIN PHÉP**

*(Chức vụ, ký), họ tên, đóng dấu của tổ chức)*



## **2. Thủ tục: Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

### **- Trình tự thực hiện:**

#### **1. Nộp hồ sơ**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ hợp lệ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 126A, đường Nguyễn Thị Định, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre) trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết).

Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép yêu cầu gửi cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất 30 ngày.

#### **2. Chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra hồ sơ:**

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

#### **3. Thẩm định hồ sơ:**

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận. Trường hợp không đủ điều kiện sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.

#### **4. Trình hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở Tài nguyên và Môi trường lập tờ trình và trình hồ sơ, tài liệu lên Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức cá nhân có đủ điều kiện. Trong trường hợp không chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

#### **5. Trả kết quả**

Sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép mang theo phiếu hẹn đến và nhận giấy phép.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công gửi qua đường bưu điện.

#### **- Thành phần hồ sơ:**

1. Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (theo Mẫu số 02);

2. Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép (theo Mẫu số 3);

3. Bản sao chứng thực giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã được cấp.

- **Số lượng hồ sơ:** 02 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:**

+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc.

+ Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Tài nguyên và Môi trường.

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân tỉnh.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

- **Phí, lệ Phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo **Mẫu số 02** Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

+ Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép theo **Mẫu số 03** phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

**Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:**

1. Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

3. Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

**Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân**

1. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

2. Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam***

1. Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.
2. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.
3. Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
4. Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
5. Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam***

1. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.
2. Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
3. Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
4. Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Luật khí tượng thủy văn năm 2015.
- + Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn.
- + Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn.

**Ghi chú:** Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

**Mẫu số 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH  
BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
3. Quyết định thành lập/giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh:
4. Địa chỉ chính tại:
5. Số điện thoại: Fax: E-mail:

Căn cứ Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....  
.....  
.....  
.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động)

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

**Người đứng đầu tổ chức/  
cá nhân xin phép  
(Ký tên/đóng dấu)**

**Mẫu số 03**

**Tên tổ chức, cá nhân được cấp  
giấy phép hoạt động dự báo,  
cảnh báo khí tượng thủy văn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: /BC

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BÁO CÁO****KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

**Năm ...../ từ năm .... đến năm....**

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn số:
3. Các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã thực hiện:

<b>TT</b>	<b>Tên các hoạt động</b>	<b>Chủ đầu tư</b>	<b>Giá trị đã thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung báo cáo này./.

**Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin phép**  
(Ký tên/đóng dấu)

### **3. Thủ tục: Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

#### **- Trình tự thực hiện:**

#### **1. Nộp hồ sơ**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ hợp lệ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 126A, đường Nguyễn Thị Định, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre) trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết).

#### **2. Chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra hồ sơ:**

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

#### **3. Thẩm định hồ sơ.**

Sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, thẩm định, thẩm tra hồ sơ.

Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.

#### **4. Trình hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở Tài nguyên và Môi trường lập tờ trình và trình hồ sơ, tài liệu lên Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. Trong trường hợp không cấp giấy phép thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

#### **5. Trả kết quả**

Sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép mang theo phiếu hẹn đến và nhận giấy phép.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công gửi qua đường bưu điện.

#### **- Thành phần hồ sơ:**

Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

**- Số lượng hồ sơ:** 02 bộ.

**- Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Tài nguyên và Môi trường.

**- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân tỉnh.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

- **Phí, lệ Phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:***

1. Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.  
2. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

3. Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân***

1. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

2. Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam***

1. Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

3. Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

4. Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

5. Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

***Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam***

1. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

2. Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

3. Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

4. Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật khí tượng thủy văn năm 2015;

+ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn;

+ *Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn.*

**Ghi chú:** *Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*



